TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** **TỈNH TH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2022/QĐCNTTLH	*TT, ngày 27 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 15 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Bùi Văn Đ; Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Thôn TT, xã T1, huyện TT, tỉnh TH.

Chị Bùi Thị T; Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Thôn TT, xã T1, huyện TT, tỉnh TH.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị T thuận tình ly hôn (anh Đ và chị T đăng ký kết hôn tại UBND xã T1, huyện TT, tỉnh TH vào ngày 25/01/2016).

- Về con chung: Cháu Bùi Tuấn B (Giới tính: nam), sinh ngày: 07/10/2002 đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao cháu Bùi Tuấn A (Giới tính: nam),

sinh ngày: 10/10/2008 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị T.

Anh Đ có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị T không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị T không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện TT;
- THADS huyện TT;
- UBND xã T1, huyện TT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Tuấn